TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **195**/2018/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 161/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 08 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thái A**, sinh năm 1976, địa chỉ: Khu chung cư 12T4 phòng N, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông **Phạm Minh P**, sinh năm 1973, địa chỉ: Khu chung cư 12T4 phòng N, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Trần Thái A và Ông Phạm Minh P .

Do công nhận sự thuận tình ly hôn của Bà Trần Thái A và Ông Phạm Minh P nên giấy chứng nhận kết hôn số 03/KH do UBND phường Hòa Cường, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng cấp ngày 08/01/1999 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thái A và Ông Phạm Minh P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Trần Thái A và ông Phạm Minh P xác định có 02 con chung là: Phạm Nhã M, sinh ngày 04/12/1999 và Phạm Minh S, ngày sinh 01/06/2011. Ly hôn, bà A và ông P thống nhất thỏa thuận giao con Phạm Minh S,

ngày sinh 01/06/2011 cho bà Trần Thái A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Phạm Minh P không cấp dưỡng nuôi con. Riêng con Phạm Nhã M đã trưởng thành nên con muốn sống với cha hoặc mẹ là tùy thuộc vào nguyện vọng của con.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết

- Về quan hệ nợ chung: Không có.

- Về án phí : Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng Bà Trần Thái A và Ông Phạm Minh P phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng bà A tự nguyện chịu 150.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng theo biên lai số 008907 ngày 07/8/2018. Hoàn trả lại cho Bà Trần Thái A số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND Quận Sơn Trà, ĐN;
-UBND phường Hải Châu, quận Hải Châu, TPĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HỒ THỊ MỸ DUNG